

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 6**

**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11**

**BỘ SÁCH: KẾT NỐI TRI THỨC**

**Thời gian làm bài: 90 phút**



**BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

**I. ĐỌC HIỂU:**

**Đọc kĩ văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

**NHỮNG NỖ LÒNG TÊ TÁI \***

(Trích Truyện Kiều)

Lầu xanh mới rủ trướng đào,

Càng treo giá ngọc, càng cao phẩm người.

Biết bao bướm lả ong lơi,

Cuộc say đầy tháng, trận cười suốt đêm.

Dập dìu lá gió cành chim,

Sớm đưa Tống Ngọc, tối tìm Tràng Khanh. (1)

Khi tỉnh rượu, lúc tàn canh,

Giật mình, mình lại thương mình xót xa.

Khi sao phong gấm rủ là,

Giờ sao tan tác như hoa giữa đường?

Mặt sao dày gió dạn sương,

Thân sao bướm chán, ong chường bấy thân?

Mặc người mưa Sở, mây Tần, (2)

Riêng mình nào biết có xuân là gì?

Đòi phen gió tựa hoa kè,

Nửa rèm tuyết ngậm, bốn bề trăng thâu.

Cảnh nào cảnh chẳng đeo sầu,

Người buồn, cảnh có vui đâu bao giờ!

Đòi phen nét vẽ câu thơ,

Cung cầm trong nguyệt, nước cờ dưới hoa.

Thờ ơ gió trúc mưa mai,

Ngẩn ngơ trăm nỗi, dùi mài một thân.

Ôm lòng đòi đoạn xa gần,

Chẳng vò mà rời, chẳng dần mà đau!

Dặm nghìn nước thăm non xa,

Nghĩ đâu thân phận con ra thế này.

Xa xôi ai có thấu tình chẳng ai?

Mối tình đòi đoạn vò tơ,  
Giác hương quan luống lằn mơ canh dài.  
Song sa vò võ phương trời,  
Nay hoàng hôn đã lại mai hoàng.  
Đã cho lấy chữ hồng nhan,  
Làm cho, cho hại, cho tàn, cho cân.  
Đã đày vào kiếp phong trần,  
Sao cho sỉ nhục một lần mới thôi!  
Song sa vò võ phương trời,  
Nay hoàng hôn đã lại mai hoàng

Chú thích:

\* Tên đoạn trích: Do GS.TS Trần Đình Sử đặt

- Đoạn trích: Đây là đoạn thơ miêu tả tâm trạng đau đớn, ê chề của Thúy Kiều sau khi buộc phải tiếp khách ở lầu xanh.

Khi biết rơi vào lầu xanh, Kiều đã tự tử, nhưng không chết. Định liều chạy trốn theo Sở Khanh nhưng lại bị lừa, bị đánh đập tàn nhẫn, cuối cùng phải tiếp khách.

(1) Tống Ngọc, Trường Khanh: Tống Ngọc, người nước Sở đời Xuân Thu; Tráng Khanh tức Tư Mã Tương Như, người đời nhà Hán. Tống Ngọc và

Trường Khanh, cả hai đều có tài văn học và cũng đều đẹp trai, lãng mạn, đa tình. Tác giả mượn hai nhân vật này, chủ yếu nói lên sự tiếp khách của Kiều đối với đối tượng nào. Vì sớm tối, Kiều phải tiếp khách nhưng toàn là khách phong lưu tài tử (như Tống Ngọc, Tràn Khanh), chứ không phải khách tầm thường. Và cũng do đó, nhờ Kiều mà thanh lâu của mẹ Tú Bà càng nổi tiếng, càng đắt khách

(2) Mây Sở mưa Tần: tác giả Truyện Kiều mượn cái tính chất của bọn đầu cơ chính trị để nói đến cái tính chất của khách làng chơi từ xa đâu đâu đến, ý nói về khách làng chơi ở khắp nơi đến để thỏa mãn thú vui và thanh toán sòng phẳng cho Tú Bà.

**Trả lời các câu hỏi sau:**

**Câu 1.** Không gian mở đầu đoạn trích là không gian như thế nào? Không gian ấy có gì đối lập với tâm trạng của Thúy Kiều?

.....

.....

.....

.....

**Câu 2.** Từ nội dung chính của đoạn trích trong phần chú thích và câu trả lời ở câu hỏi 1, em hãy cho biết đoạn trích trên có thể chia bố cục như thế nào?

.....

.....

.....

.....

**Câu 3.** Em hiểu thế nào về câu thơ:

Cảnh nào cảnh chẳng đeo sầu,

Người buồn, cảnh có vui đâu bao giờ!

Câu thơ này đã thể hiện rõ một bút pháp miêu tả tâm lí đặc sắc của Nguyễn Du, đó là bút pháp nào? Hãy trình bày cách hiểu của em về bút pháp nghệ thuật đó

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 4.** Lựa chọn một đoạn miêu tả tâm trạng của Kiều trong đoạn trích và phân tích

.....

.....

.....

.....

**Câu 5.** Viết đoạn văn nghị luận khoảng 12 câu, phân tích giá trị hiện thực và giá trị nhân đạo được Nguyễn Du thể hiện trong đoạn trích trên

.....

.....

.....

.....

.....

.....  
.....  
.....

**II. VIẾT**

Viết bài văn khoảng 2/3 trang giấy phân tích, đánh giá đặc sắc trong nội dung và nghệ thuật của đoạn trích Những nỗi lòng tề tái trên.

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

-----Hết-----

- Học sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm.